

NỘI DUNG HỌC TUẦN 6 - LỚP 7

TIẾT 4: HỌC SINH TỰ HỌC VÀ SOẠN BÀI TRƯỚC KẾ HOẠCH TRONG TUẦN

UNIT 3: AT HOME (Period 4)

I/ VOCABULARY:

- Expensive /ɪk'spen.sɪv/ (adj): đắt, mắc ≠ cheap /tʃi:p/ (adj): rẻ
- Wet /wet/ (adj): ẩm ướt ≠ dry /draɪ/ (adj): khô ráo
- Boredom /'bɔ:r.dəm/ (n): sự chán nản
- Bored /bɔ:rd/ (adj): buồn chán / Boring /'bɔ:rɪŋ/ (adj): nhàm chán
- Delicious /dɪ'liʃ.əs/ (adj) = having a very pleasant taste or smell: ngon
Deliciously /dɪ'liʃ.əs.li/ (adv)
Deliciousness /dɪ'liʃ.əs.nəs/ (n): mức độ ngon
- Interest /'ɪn.trɪst/ (v/n): (sự) thú vị, mối quan tâm
Interested /'ɪn.trɪ.stɪd/ (adj): quan tâm, yêu thích / interesting /'ɪn.trɪ.stɪŋ/ (adj): thú vị
- Complain /kəm'pleɪn/ (v): than phiền
Complaint /kəm'pleɪnt/ (n): sự than phiền
- Compliment /'kɑ:m.plə.mənt/ (n): lời khen, sự khen ngợi



TIẾT 5

GIÁO VIÊN GIẢI ĐÁP CÁC NỘI DUNG HỌC SINH TỰ HỌC VÀ DẠY TIẾP THEO NỘI DUNG ĐÃ GIAO

UNIT 3: AT HOME (Period 5: Language Focus)

II. GRAMMAR:

I. Structure:

EXCLAMATORY SENTENCES (Câu cảm thán)

Câu cảm thán là dạng câu được dùng để diễn tả cảm xúc, tâm trạng hay thái độ của chủ thể đối với một sự vật, sự việc hoặc người nào đó. Khi kết thúc câu cảm thán, các em phải dùng dấu chấm than (!)

Ex. a. **What** awful weather! (Thật là thời tiết kinh khủng!)

b. **What** a great party! (Bữa tiệc hoành tráng làm sao!)

c. **What** nice colors! (Màu sắc đẹp quá!)

Cấu trúc câu cảm thán dùng với “What”

1. Câu cảm thán với danh từ số ít đếm được (exclamation with countable noun):

a. What a cute girl! (cô bé dễ thương làm sao!)

b. What an old book! (quyển sách cũ quá!)

➤ **WHAT + a/an + adj + countable noun!**

2. Câu cảm thán với danh từ không đếm được (exclamation with uncountable noun):

a. What hot water! (Nước nóng quá!)

b. What nice weather! (Thời tiết đẹp quá)

➤ **WHAT + adj + uncountable noun!**

3. Câu cảm thán với danh từ đếm được số nhiều (exclamation with plural noun)

a. What beautiful flowers! (Những bông hoa đẹp quá!)

b. What big apartments! (Những căn hộ to quá!)

Lưu ý: Đối với cấu trúc này, khi danh từ đếm được ở số nhiều, ta không dùng “a/an”.

➤ **WHAT + adj + plural noun!**

TIẾT 6

GIÁO VIÊN GIẢI ĐÁP CÁC NỘI DUNG HỌC SINH TỰ HỌC VÀ DẠY TIẾP THEO NỘI DUNG ĐÃ GIAO (giải 1 số bài tập thêm, nếu còn đủ thời gian)

I. Use suggested words to make compliments or complaints:

***complaints:**

- a. awful restaurant
What an awful restaurant!
- b. wet days
What wet days!
- c. boring party
What a boring party!
- d. bad movie
What a bad movie!

*** compliments:**

- a. great party
What a great party!
- b. bright room
What a bright room!
- c. interesting movie
What an interesting movie!
- d. lovely houses
What lovely houses!
- e. delicious dinner
What a delicious dinner!
- f. beautiful days
What beautiful days!

II. Find the mistakes then correct them

1. What is a nice dress!
What a nice dress!
2. What an amazing room is!
What an amazing room!
3. What car!
What a car!
4. What interesting book!
What an interesting book!
5. What a nice weather!
What nice weather!
6. What a lovely girls!
What lovely girls!

